

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 255/BC- UBND

Kbang, ngày 26 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện công văn số 255/TTr ngày 12/6/2019 của Thanh tra tỉnh và công văn số 1733-CV/HU ngày 06/6/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy “V/v báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị”, Thanh tra huyện báo cáo như sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình có tác động đến việc khiếu nại, tố cáo.

Kbang là huyện vùng sâu, vùng xa, cách trung tâm hành chính của tỉnh khoảng 120km về phía Đông – Bắc. Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, nhiều công trình, dự án trên địa bàn đã được đầu tư, nâng cấp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tuy nhiên, đối với một số công trình, dự án trọng điểm, phải thu hồi đất với diện tích lớn; trong khi đó, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có thời điểm còn một số bất cập, thường xuyên thay đổi và chậm được hướng dẫn thi hành dẫn đến tình trạng khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất gia tăng, nhất là các công trình trọng điểm như dự án thủy điện An Khê- Ka Nák, dự án đường Trường sơn Đông; mặt khác, do công tác quản lý, sử dụng đất đai do lịch sử để lại còn một số bất cập dẫn đến tình trạng khiếu nại, kiến nghị, yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị giải quyết thủ tục hành chính về đất đai gia tăng.

Sau khi Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và Chỉ thị 35-CT/TW được ban hành, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW gắn với việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nên công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã tuân thủ quy trình, thủ tục luật định, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện chỉ thị 35-CT/TW của Bộ chính trị và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo” và Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 79-CTr/TU ngày 06/10/2014, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ chính trị và Chương trình 79-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn lòng ghép nội dung quán triệt, yêu cầu thực hiện nghiêm túc chỉ thị 35-CT/TW và chương trình 79-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại các Hội nghị, cuộc họp quan trọng của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện chỉ thị 35-CT/TW của Bộ chính trị và chương trình 79-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả; nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên rõ rệt, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình, cơ bản khắc phục tình trạng công dân phải lên cấp trên để yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc gửi đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vượt cấp.

1.2. Lãnh đạo việc cụ thể hóa thành các văn bản để thực hiện chỉ thị 35-CT/TW.

Ngay sau khi Bộ chính trị ban hành chỉ thị 35-CT/TW và Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 79-CT/TU, UBND huyện đã tham mưu Ban Thường vụ huyện ủy ban hành Kế hoạch Kế hoạch số 114-KH/HU ngày 28/10/2014 “về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với thực hiện Luật tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tình hình mới”; đồng thời, quán triệt các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW gắn với thực hiện Luật tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định.

Ban hành quy chế thực hiện việc tiếp công dân định kỳ vào sáng thứ Bảy hàng tuần của lãnh đạo UBND huyện và một số ngành có chức năng, nhiệm vụ phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện vào ngày 15 hàng tháng; thành lập

Ban tiếp công dân do 01 lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện làm trưởng ban để tham mưu UBND huyện tổ chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân của UBND huyện, nhằm giải quyết kịp thời những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; ban hành các văn bản chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ vào sáng thứ Bảy hàng tuần và ngày 15 hàng tháng.

Nhìn chung, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được UBND huyện chỉ đạo nghiêm túc và đã được các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, nỗi cộm, kéo dài.

- *Công tác giải quyết khiếu nại*: UBND huyện đã chỉ đạo các ngành liên quan phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội, UBND các xã, thị trấn phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến nội dung khiếu nại đến người khiếu nại để tạo sự đồng thuận, UBND huyện đã tổ chức đối thoại để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người khiếu nại, phổ biến cụ thể chính sách pháp luật liên quan đến nội dung khiếu nại, nhận được sự đồng thuận của chủ thể khiếu nại, đối với những trường hợp chưa đồng thuận đã được hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tiếp theo hoặc khởi kiện theo trình tự司法.

- *Công tác giải quyết tố cáo*: Việc giải quyết tố cáo đã được triển khai đúng quy trình, có sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức, cá nhân có liên quan, toàn bộ các nội dung tố cáo nhận được sự đồng thuận của cả người tố cáo và người bị tố cáo.

- *Đánh giá công tác phối hợp*: Nhìn chung các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã được các ngành phối hợp chặt chẽ, giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục luật định, đa số các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo nhận được sự đồng thuận của cả người khiếu nại, người tố cáo và người bị khiếu nại, người bị tố cáo, không phát sinh khiếu nại lần hai, không phải giải quyết tố cáo lại.

1.4. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Từ năm 2014 đến hết năm 2018, UBND huyện đã yêu cầu xây dựng và phê duyệt 06 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, với 29 đối tượng thuộc diện thanh tra. Kết thúc các cuộc thanh tra, UBND huyện đã có văn bản chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị thuộc diện thanh tra, nên công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng đi vào nề nếp.

- *Nhận xét, đánh giá:* Công tác kiểm tra, thanh tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND huyện quan tâm chỉ đạo và thực hiện hiệu quả, những mô hình hiệu quả qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đã được biểu dương, nhân rộng, những hạn chế, thiếu sót đã được chấn chỉnh kịp thời.

1.5. Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ tiếp công dân.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kiện toàn đội ngũ tiếp công dân được chú trọng; ngoài việc đề nghị củng cố, kiện toàn các chức danh do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn bố trí cán bộ, công chức có năng lực, phẩm chất và kỹ năng để tham gia công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Trụ sở tiếp công dân và trang thiết bị phục vụ việc tiếp công dân của Huyện được đầu tư, nâng cấp; toàn bộ các xã, thị trấn đều đã bố trí phòng tiếp công dân và trang thiết bị đầy đủ để phục vụ việc tiếp công dân.

- Nhận xét, đánh giá: Việc bố trí cán bộ, công chức tham gia tiếp công dân và trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân được chú trọng, đáp ứng yêu cầu của công tác tiếp công dân ở cả hai cấp Huyện, Xã.

1.6. Lãnh đạo các cơ quan thông tin đại chúng trong việc cung cấp thông tin.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; thông báo đầy đủ thành phần, thời gian và địa điểm tiếp công dân của UBND huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các cơ quan thông tin đại chúng đã căn cứ vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; định hướng dư luận xã hội theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- *Nhận xét, đánh giá:* Việc chỉ đạo công tác tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; góp phần nâng cao trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Kết quả thực hiện cụ thể trong việc thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị.

2.1. Kết quả hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chính sách pháp luật có liên quan đến lợi ích của người dân.

- Triển khai thực hiện Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, UBND huyện chỉ ban hành các văn bản cá biệt, các văn bản quản lý, điều hành để chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không ban hành văn bản quy phạm pháp để điều chỉnh các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại và tố cáo.

- Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện quyền của mình, UBND huyện đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa điện tử”; thành lập bộ phận tiếp công dân, để thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND huyện.

- Nhận xét, đánh giá: Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân đã tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nêu cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; hiệu quả của mô hình “một cửa”; “một cửa điện tử” đã tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân giám sát hoạt động của cán bộ, công chức.

2.2. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.2.1. Công tác tiếp công dân

a. Kết quả tiếp công dân của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn:

- Số cuộc tiếp công dân đông người: 03 cuộc.
- Số lượt người: 35 lượt.
- Số đoàn: 03 đoàn.

b. Nội dung khiếu nại, kiến nghị chủ yếu khi tiếp

- Nội dung khiếu nại đông người liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để phục vụ dự án thủy điện An Khê - Ka Nák.

- Nội dung kiến nghị đông người liên quan đến việc bố trí, quy hoạch Chợ tạm sau khi chợ Kbang bị cháy và sớm đưa Chợ Kbang mới được đầu tư đi vào hoạt động.

c. Kết quả giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết.

- Nội dung khiếu nại đông người liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đã được Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết lần hai công nhận quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện, một số trường hợp khởi kiện ra Tòa án đã được các cấp xét xử công nhận quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện là đúng pháp luật, không xảy ra tình trạng bị hủy hoặc bị sửa quyết định giải quyết khiếu nại.

- Nội dung kiến nghị bố trí, quy hoạch Chợ tạm sau khi chợ Kbang bị cháy đã được UBND huyện chỉ đạo khẩn trương xây dựng, quy hoạch và bố trí ngành hàng phù hợp với nhu cầu kinh doanh. Riêng việc kiến nghị sớm đưa Chợ Kbang vào hoạt động, UBND huyện đang chỉ đạo hoàn chỉnh hồ sơ, để đấu giá đưa vào hoạt động.

d. Kết quả tiếp công dân của của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d.1. Đối với cấp Huyện:

- Từ năm 2014 đến năm 2018, tại các buổi tiếp công dân định kỳ vào sáng thứ Bảy hàng tuần và vào ngày 15 hàng tháng, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND đã có 205 buổi tiếp công dân, với 820 nội dung kiến nghị, phản ánh.

- Nội dung phản ánh, kiến nghị khi tiếp: Nội dung phản ánh, kiến nghị của công dân tại các buổi tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch, các kiến nghị, phản ánh của công dân tại các buổi tiếp công dân chỉ mang tính sự vụ, nhỏ lẻ, nội dung chủ yếu liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; tranh chấp đất đai; thái độ ứng xử của cán bộ, công chức; tình trạng ô nhiễm môi trường; mâu thuẫn cá nhân...vv.

- Kết quả giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết: Các nội dung kiến nghị, phản ánh của công dân đã được trả lời, giải thích cụ thể tại các buổi tiếp công dân, nhận được sự đồng thuận của công dân; những nội dung cần phải kiểm tra, xác minh đã được UBND huyện ghi nhận và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn kiểm tra, xác minh để giải quyết theo quy định. Từ năm 2014 đến năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết, chỉ đạo giải quyết 158/158 nội dung kiến nghị, phản ánh. Trong đó, UBND huyện đã giải quyết theo thẩm quyền 122/122 nội dung; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã giải quyết 36 nội dung.

- Đánh giá hiệu quả công tác tiếp công dân và trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn: Công tác tiếp công dân đã được Chủ tịch UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện theo đúng quy định, đội ngũ cán bộ, công chức tham gia tiếp công dân đảm bảo về năng lực, phẩm chất và có kỹ năng phân tích, giải thích, thuyết phục; phần lớn các kiến nghị, phản ánh của công dân đã được giải thích, trả lời cụ thể, nhận được sự đồng thuận của công dân; những nội dung cần phải kiểm tra, xác minh đã được ghi nhận để chỉ đạo kiểm tra giải quyết hoặc trả lời cho công dân, không phát sinh khiếu nại, tố cáo qua hoạt động tiếp công dân.

2.2.2. Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn

- Từ năm 2014 đến năm 2018, đã phát sinh 27 vụ việc khiếu nại, tố cáo (khiếu nại 02 vụ, tố cáo 20 vụ). Trong đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện là 21 vụ việc (khiếu nại: 05 vụ, tố cáo: 16 vụ), có 01 nội dung khiếu nại đồng người.

- Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để phục vụ dự án thủy điện An Khê- Ka Nák; việc thực thi công vụ, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Đến nay, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 05 quyết định giải quyết khiếu nại, 16 kết luận nội dung tố cáo, các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo nhận được sự đồng thuận của cả người khiếu nại, người tố cáo và người bị khiếu nại, người bị tố cáo, không phát sinh khiếu nại lần hai, không phải giải quyết lại nội dung tố cáo.

Trên địa bàn huyện, còn 01 trường hợp khiếu nại (bà Nguyễn Thị Thảo) đã được Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết khiếu nại lần hai, được Thanh tra Chính phủ rà soát thống nhất nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh đã thông báo chấm dứt việc giải quyết khiếu nại, nhưng vẫn đeo bám khiếu nại tại Hà Nội, gây khó khăn cho chính quyền địa phương khi Ban tiếp công dân Trung ương yêu cầu chính quyền địa phương ra Hà Nội đưa bà Thảo về địa phương.

III. Đánh giá chung:

1. Về tình hình

- Trong năm năm qua, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW và các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã thu được những kết quả đáng khích lệ, hiệu quả công tác tiếp công dân đã thu hút các tổ chức, cá nhân đến kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân ở cả hai cấp huyện, xã; việc phân tích, giải thích một cách thuyết phục, cũng như việc kiểm tra, xác minh giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của công dân đã cơ bản chấm dứt tình trạng công dân đến trụ sở của cơ quan tiếp công dân cấp trên để kiến nghị phản ánh.

- Công tác giải quyết khiếu nại đã được quan tâm đúng mức, mọi khiếu nại đã được ghi nhận cụ thể để chỉ đạo kiểm tra, xác minh một cách khách quan, trung thực; việc đối thoại với người khiếu nại được chú trọng, quyết định giải quyết khiếu nại được căn cứ vào quy định của pháp luật, phần lớn nhận được sự đồng thuận của người khiếu nại, những trường hợp khiếu nại lần hai hoặc khởi kiện ra Tòa án đã được cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Việc giải quyết tố cáo được triển khai thận trọng, khách quan, đúng quy trình, toàn bộ các nội dung tố cáo đều được thụ lý và tổ chức kiểm tra, xác minh cụ thể, kết luận nội dung tố cáo đảm bảo tính khách quan, đúng pháp luật, không phải giải quyết lại.

2. Ưu điểm; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

2.1. Ưu điểm:

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp Ủy đảng; sự chỉ đạo quyết liệt của UBND, Chủ tịch UBND huyện; sự chấp hành nghiêm túc của thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

- Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo không ngừng được củng cố, kiện toàn, có đủ năng lực, phẩm chất và kỹ năng tham gia công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân không ngừng được đầu tư nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của mình.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục không ngừng đổi mới cả về nội dung và hình thức, nhận thức pháp luật của người dân không ngừng được nâng cao.

2.2.1. Tồn tại, hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa các ngành và UBND các xã, thị trấn trong việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân có lúc chưa kịp thời.

- Việc giải quyết những bất cập do lịch sử để lại, nhất là trong công tác quản lý đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn nhiều khó khăn.

- Năng lực của một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế, chưa giải quyết kịp thời những thủ tục hành chính và những kiến nghị, phản ánh của công dân dẫn đến tình trạng công dân thường tập trung kiến nghị phản ánh lên huyện những nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã.

2.2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trước đây còn một số bất cập, việc hướng dẫn thi hành có lúc chưa kịp thời là một trong những nguyên nhân phát sinh khiếu nại lên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

+ Do lịch sử để lại, công tác quản lý đất đai còn một số bất cập, một số trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy định, gây khó khăn trong việc xử lý.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Mặc dù đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân không ngừng được củng cố, kiện toàn. Tuy nhiên, kỹ năng và kinh nghiệm thực hiện công tác tiếp công dân của một bộ phận công chức cấp xã còn hạn chế, chưa tạo được niềm tin của công dân khi phản ánh, kiến nghị, dẫn đến tình trạng đa số nội dung phản ánh, kiến nghị

thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được công dân phản ánh, kiến nghị tại các buổi tiếp công dân của Huyện.

+ Công tác phối hợp giữa các ngành của huyện với UBND các xã, thị trấn có lúc chưa đồng bộ, dẫn đến việc giải quyết kéo dài, nhất là những vụ việc phức tạp liên quan đến lĩnh vực đất đai.

+ Một bộ phận công dân tuy đã có quyết định giải quyết khiếu nại kéo dài hoặc có bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhưng còn có tâm lý khiếu nại mang tính “cầu may” đã đeo bám khiếu nại kéo dài, gây khó khăn cho hoạt động tiếp công dân.

3. Kinh nghiệm rút ra qua triển khai thực hiện chỉ thị 35-CT/TW.

- Thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng, gắn với thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, nhất là những quy định liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của công dân; huy động sự tham gia của Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nâng cao năng lực, phẩm chất và kỹ năng của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo kiểm tra, xác minh các nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo đảm bảo tính khách quan, trung thực; tăng cường công tác đối thoại khi giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân, để tạo sự đồng thuận trong quá trình giải quyết.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa điện tử” để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và công dân.

IV. Phương hướng, giải pháp

1. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện trong những năm tới.

Trong những năm tiếp theo, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện có khả năng giảm dần, do không có những dự án lớn phải thu hồi đất; Mặt khác, đội ngũ cán bộ, công chức không ngừng được củng cố, kiện toàn đảm bảo cả về năng lực và phẩm chất đạo đức để giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các quyền và lợi ích chính đáng của các tổ chức và cá nhân. Tuy nhiên, do lịch sử để lại, một số bất cập về công tác quản lý đất đai trước đây, nhiều khả năng vẫn phát sinh khiếu nại.

2. Phương hướng, giải pháp

- Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo rà soát các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cgo phù hợp với tình hình mới; đồng thời, ban hành các quy định thuộc thẩm

queyenf để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW gắn với thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức và kỹ năng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị xã hội trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác đối thoại khi giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, tạo sự đồng thuận trong việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh./. luy

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- VP huyện ủy;
- Lưu VT, TH, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG



PHỤ LỤC 01

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW

Năm	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị			Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo		Ghi chú
	Số lượng các cuộc hội nghị, các lớp tập huấn được tổ chức	Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia	Số lượng tài liệu, ấn phẩm được phát hành	Số lượng văn bản do cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương; văn bản do tỉnh ủy, thành ủy và các văn bản do cấp ủy cấp dưới trực tiếp ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện	Số lượng văn bản do bộ, ngành ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền ban hành; văn bản do chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn trực thuộc ban hành để chỉ đạo, tổ chức thực hiện	
2014	27	233				
2015	27	234				
2016	27	234				
2017	27	234				
2018	27	234				
Tổng số	135	1169				

Ký



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG

PHỤ LỤC 02A

Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương

Năm	Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy				Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu chính quyền địa phương				Ghi chú
	Số cuộc tiếp công dân		Số lượt công dân được tiếp	Kết quả tiếp công dân	Số cuộc tiếp công dân		Số lượt công dân được tiếp	Kết quả tiếp công dân	
	Định kỳ	Đột xuất		Số vụ việc được chỉ đạo giải quyết	Số vụ việc chưa được chỉ đạo giải quyết	Định kỳ		Số vụ việc được chỉ đạo giải quyết	Số vụ việc chưa được chỉ đạo giải quyết
2014							185		
Huyện							161		
Xã							24		
2015							178		
Huyện							145		
Xã							33		
2016							145		
Huyện							110		
Xã							35		
2017							132		
Huyện							98		
Xã							34		
2018							180		
Huyện							115		
Xã							65		
Tổng	Huyện						820		
số	Xã								

Tổng số: - Cấp huyện: 629
- Cấp xã: 191

Kg

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG



PHỤ LỤC 02B

Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, bộ ngành

Năm	Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy				Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu bộ, ngành				Ghi chú		
	Số cuộc tiếp công dân		Số lượt công dân được tiếp	Kết quả tiếp công dân		Số cuộc tiếp công dân		Số lượt công dân được tiếp	Kết quả tiếp công dân		
	Định kỳ	Đột xuất		Số vụ việc được chỉ đạo giải quyết	Số vụ việc chưa được chỉ đạo giải quyết	Định kỳ	Đột xuất		Số vụ việc được chỉ đạo giải quyết	Số vụ việc chưa được chỉ đạo giải quyết	
2014	41		185	185							
2015	41		178	178							
2016	41		145	145							
2017	41		132	132							
2018	41		180	180							
Tổng số	205		820	820							

1/3

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG



PHỤ LỤC 3
Nhân lực và cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân

Năm	Nhân lực tham gia tiếp công dân					Cơ sở vật chất phục vụ tiếp công dân		Ghi chú
	Số lượng cán bộ, công chức chuyên trách tiếp công dân	Số lượng cán bộ, công chức kiêm nhiệm tiếp công dân	Trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức tiếp công dân			Phòng (trụ sở) tiếp công dân riêng biệt	Phòng (trụ sở) tiếp công dân trong khu hành chính chung	
			Tiến sĩ luật	Thạc sĩ luật	Cử nhân luật	Chuyên ngành khác		
2014		15			11	4		15
2015		15			11	4		15
2016		15			11	4		15
2017		15			11	4		15
2018		15			11	4		15
Tổng số								

Ký